

Sáng tạo của Hồ Chí Minh trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam VÀ Ý NGHĨA HIỆN NAY

ThS TRỊNH QUỐC VIỆT*

Một trong những bước ngoặt mang tính mở đầu cho trang sử mới của dân tộc ta, là sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam vào mùa Xuân năm 1930. Bước ngoặt vĩ đại đó của cách mạng Việt Nam gắn với vai trò của lãnh tụ Hồ Chí Minh, trong đó sáng tạo về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là một trong những cống hiến nổi bật của Người. Sáng tạo đó của Hồ Chí Minh cho đến nay vẫn có ý nghĩa sâu sắc cả về lý luận và thực tiễn đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn đảng, ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ của sự nghiệp đổi mới, hội nhập quốc tế ở nước ta trong tình hình mới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà chiến lược thiên tài, đồng thời là nhà tổ chức vĩ đại. Người đã sáng lập, xây dựng, rèn luyện, lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành một đảng cách mạng chân chính, đội tiên phong và là bộ tham mưu của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc Việt Nam, đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là quá trình chuẩn bị chín muồi của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Nó là sự kết hợp tài tình và sáng tạo của Người trong nghiên cứu, vận dụng lý luận Mác - Lênin vào điều

kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam. Cho đến nay, sự sáng tạo của Hồ Chí Minh trong quá trình thành lập của Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

1. Sáng tạo của Hồ Chí Minh trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

Trải qua quá trình nghiên cứu, học tập và đắm mình vào hoạt động thực tiễn sinh động của gần 20 năm bôn ba tìm đường cứu nước (từ năm 1911 - 1930), Nguyễn Ái Quốc quan tâm hàng đầu về mặt tổ chức là sớm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam để dẫn dắt cách mạng Việt Nam thoát ra khỏi tình trạng chìm trong đêm dài nô lệ. Bằng vốn lý luận sâu sắc và hoạt động thực tiễn rất phong phú, Người luôn đặt vấn đề thành lập Đảng gắn với mục tiêu, lý tưởng, yêu cầu nhiệm vụ của cách mạng. Sáng tạo của Hồ Chí Minh trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam được bắt nguồn từ lý luận Mác - Lênin về sự hình thành chính đảng cách mạng của giai cấp công nhân nhưng vận dụng vào điều kiện thực tiễn của cách mạng Việt Nam. Theo các nhà kinh điển, quy luật về sự hình thành chính đảng của giai cấp vô sản, là sự kết hợp lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học với phong trào công nhân. Đây là quy luật chung và phổ biến cho sự ra đời của một chính

* Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

đảng cách mạng. Lênin đã khái quát quy luật hình thành của Đảng xã hội dân chủ Nga (sau này đổi là Đảng Cộng sản Bôn-sê-vích), là sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác với phong trào công nhân: “Trong tất cả các nước, chỉ có sự kết hợp giữa chủ nghĩa xã hội với phong trào công nhân mới xây dựng được một cơ sở vững chắc cho cả hai. Nhưng trong mỗi nước, sự kết hợp lại là một sản phẩm của lịch sử, lại được thực hiện bằng những con đường đặc biệt, tùy vào điều kiện không gian và thời gian”¹.

Thấm nhuần quan điểm của Lênin về quy luật ra đời của chính đảng cách mạng của giai cấp vô sản, và từ thực tiễn cách mạng thế giới sau Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917. Đáng chú ý là sự ra đời của Quốc tế Cộng sản do Lênin sáng lập năm 1919, Đại hội I của Quốc tế Cộng sản đề ra 21 điều kiện của một Đảng cộng sản nhằm cách mạng hóa các Đảng dân chủ xã hội đã bị ảnh hưởng của chủ nghĩa cơ hội của Quốc tế II và thúc đẩy sự ra đời của các đảng cộng sản ở các nước. Nguyễn Ái Quốc đã nhận thức rõ việc thành lập ở Việt Nam một đảng cách mạng theo nguyên tắc đảng kiểu mới của Lênin và của Quốc tế Cộng sản là hết sức cấp bách. Vì thế, Người đã quyết định tập trung mọi nỗ lực, cố gắng và chuẩn bị tốt về tư tưởng, chính trị, tổ chức để cho sự ra đời của Đảng. Song vấn đề đặt ra là con đường thành lập Đảng phải như thế nào ở một nước là thuộc địa của thực dân Pháp với giai cấp công nhân chỉ chiếm tỉ lệ nhỏ (2%), còn nông dân chiếm tới 95% dân số.

Để giải quyết mâu thuẫn trên, Nguyễn Ái Quốc cho rằng, xuất phát từ tình hình kinh tế, chính trị, xã hội ở Việt Nam khác các nước phương Tây, con đường của cách mạng Việt Nam là đi từ cách mạng dân tộc, dân chủ tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa. Không chỉ xác định đúng con đường cho cách mạng Việt Nam, Người nhận rõ phong trào yêu nước nhằm giải phóng dân tộc rất rộng rãi và sôi nổi, còn giai cấp công nhân chỉ mới hình thành, phát triển từ cuộc khai thác thuộc địa của thực dân Pháp nên phong trào công nhân còn non yếu. Do vậy, quá trình thành lập Đảng không chỉ dựa vào phong trào công nhân mà còn phải dựa vào phong trào yêu nước. Bên cạnh đó, tình hình ở Việt Nam lúc bấy giờ chưa cho phép thành lập ngay một Đảng cộng sản, mà phải chuẩn bị từng bước. Vì vậy, việc

truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối cách mạng mới vào Việt Nam, nâng cao trình độ lý luận chính trị cho các thanh niên, nhân sĩ, trí thức hăng hái yêu nước nhưng còn bế tắc về đường lối, là sự chuẩn bị để tạo ra sự chín muồi cho Đảng cộng sản hình thành. Việc tập hợp những thanh niên yêu nước vào trong *Hội Việt Nam cách mạng thanh niên* (1925), một tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam sau này, là một công hiến và là sáng tạo lớn của Nguyễn Ái Quốc.

Trong báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản, ngày 18 - 2 - 1930 và ngày 5 - 3 - 1930, Người đã nêu: “Hội An Nam thanh niên cách mạng do chúng tôi tổ chức năm 1925. Có thể nói rằng, nó là quả trứng, mà từ đó, nở ra con chim non cộng sản (Đảng Cộng sản)”² và “Trong tư tưởng của những người đứng ra tổ chức thì Hội này sẽ là cơ sở cho một đảng lớn hơn và tương lai đã chứng minh điều đó”³. Sau này, Hồ Chí Minh đã khái quát về quy luật đặc thù của việc ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam trong bài *Ba mươi năm hoạt động của Đảng* (6 - 1 - 1960): “Chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với phong trào công nhân và phong trào yêu nước đã dẫn tới việc thành lập Đảng Cộng sản Đông Dương vào đầu năm 1930”⁴.

Như vậy, theo Hồ Chí Minh phong trào yêu nước là một trong ba yếu tố để Đảng ta ra đời, và phong trào yêu nước chính là giá trị nguồn cội của dân tộc. Người đã khẳng định: “Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng thì tinh thần ấy (yêu nước) lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự hiểm nguy, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước”⁵. Theo đó, Người khẳng định chủ nghĩa yêu nước chính là động lực cơ bản, tạo nên sức sống vững bền của dân tộc Việt Nam.

Mặt khác, từ điều kiện thực tiễn xã hội Việt Nam lúc đó, giai cấp công nhân Việt Nam ra đời sau khi thực dân Pháp tiến hành hai giai đoạn khai thác thuộc địa (1884 - 1914; 1918 - 1929), nên phong trào công nhân mới phát triển từ những năm 20 của thế kỉ XX, nó chưa đủ sự lớn mạnh cần thiết để có thể kết hợp với lý luận Mác - Lênin cho sự ra đời của Đảng Cộng sản. Bên cạnh đó, ở một nước thuộc địa, kinh tế lạc hậu như Việt Nam, phong trào yêu nước vẫn là phong trào rộng lớn nhất, lôi cuốn giai

cấp nông dân chiếm 95% dân số - động lực chủ yếu của dân tộc. Tham gia phong trào yêu nước còn có những tầng lớp và giai cấp khác: giai cấp tiểu tư sản, tầng lớp trí thức, tư sản dân tộc, những nhân sỹ yêu nước, một bộ phận quan lại phong kiến có tinh thần dân tộc chống đế quốc thực dân... Đây là điều khác biệt, không giống với các nước phương Tây. Vì thế, ở Việt Nam dù phong trào công nhân có thực sự là tiên tiến nhất mà không gắn bó với phong trào yêu nước vốn ăn sâu, bám rễ và trở thành động lực chủ yếu của dân tộc, thì không mở rộng được cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân và đưa cuộc đấu tranh đến thắng lợi.

Từ luận điểm đề cập về sự ra đời có tính đặc thù của Đảng Cộng sản Việt Nam, đã cho thấy rõ sự gắn bó vấn đề giai cấp và dân tộc được Người đặt ra từ khá sớm, nó thể hiện tư duy độc lập, tự chủ và sáng tạo của Người trong việc thành lập Đảng. Chính yếu tố này là tiền đề để định hướng đúng đắn và thúc đẩy phong trào cách mạng Việt Nam phát triển. Với điều kiện một nước thuộc địa, chủ nghĩa Mác - Lênin phải được truyền bá vào phong trào công nhân, đồng thời vào phong trào yêu nước của các tầng lớp nhân dân, có như vậy nó mới thâm nhập vào mảnh đất hiện thực, mới có được sức sống mạnh mẽ và bền vững. Chính Nguyễn Ái Quốc và những học trò của Người đã truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào cả phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam, giác ngộ, chuyên hóa cả hai phong trào đó. Và chính Người đã tìm thấy mục tiêu, lý tưởng duy nhất đúng của cách mạng Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; đã khơi dậy khát vọng và hoài bão thiêng liêng, cao đẹp bao đời nay của cả dân tộc Việt Nam; đồng thời làm cho mục tiêu, lý tưởng của phong trào công nhân Việt Nam gắn quyện với mục tiêu, lý tưởng của phong trào yêu nước Việt Nam. Vì vậy, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trở thành mục tiêu cơ bản, xuyên suốt của cách mạng Việt Nam. Do đó, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời tuân theo tính đặc thù mà Hồ Chí Minh đã chỉ ra là rất sáng tạo và mang tính cách mạng, khoa học. Đảng ta ra đời tuân theo tính đặc thù ấy, đã giúp cho Đảng ta vừa vững vàng trên nguyên tắc một chính Đảng của giai cấp vô sản theo lý luận của chủ nghĩa Mác -

Lênin, vừa mềm dẻo trong sách lược để lãnh đạo cách mạng Việt Nam trên cơ sở giải quyết nhuần nhuyễn mối quan hệ giữa dân tộc với giai cấp, dân tộc và quốc tế.

Không chỉ sáng tạo về sự ra đời của Đảng, Nguyễn Ái Quốc còn xác định tên Đảng là Đảng Cộng sản Việt Nam, và được Hội nghị thành lập Đảng từ ngày 06 - 01 - 1930 đến ngày 08 - 2 - 1930 nhất trí thông qua. Tuy vậy, đã có lúc Nguyễn Ái Quốc bị hiểu nhầm, bị đánh giá là nặng về dân tộc, nhẹ về giai cấp, là người dân tộc chủ nghĩa. Do vậy, chấp hành chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản, Hội nghị Trung ương tháng 10 - 1930, đã ra Nghị quyết phủ nhận *Chính cương vắn tắt; Sách lược vắn tắt* do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo và được Hội nghị hợp nhất 3 tổ chức cộng sản vào mùa xuân năm 1930 thông qua. Hội nghị Trung ương tháng 10 - 1930 còn quyết định đổi tên Đảng Cộng sản Việt Nam thành Đảng Cộng sản Đông Dương. Song thực tiễn phong trào cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới, đã kiểm nghiệm và chứng minh luận điểm của Người về việc thành lập Đảng dựa trên lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, phong trào công nhân và phong trào yêu nước, gắn giai cấp với dân tộc là hoàn toàn đúng đắn, khoa học và phù hợp với điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam.

2. Vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng ta hiện nay

90 năm qua, nhờ nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo dân tộc ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Và sự kiện Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời vào mùa Xuân năm 1930, là mốc son đánh dấu bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam, đưa cách mạng nước ta thoát ra khỏi tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin, là nền tảng tư tưởng của Đảng ta, là cơ sở lý luận chỉ đạo việc xây dựng Đảng ta thực sự là một đảng mácxít - leninist chân chính, để làm tròn sứ mệnh lịch sử về vang và trách nhiệm nặng nề trước dân tộc, giai cấp và có những đóng góp tích cực vào phong trào cách mạng thế giới.

Trong nhiều thời kỳ của cách mạng, tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng đã được quán triệt, thực hiện cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, làm cho Đảng ta trở thành đội tiên phong, bộ tham mưu sáng suốt lãnh đạo sự nghiệp cách mạng. Tư tưởng Hồ Chí Minh về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, là một trong những cống hiến sáng tạo trong xây dựng đảng cách mạng, chân chính ở một nước thuộc địa, nửa phong kiến điển hình. Đó là Đảng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc Việt Nam. Cho đến nay, tư tưởng của Người về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn còn nguyên giá trị thời sự. Nó khẳng định một chân lý trong sự vận động, phát triển của lịch sử xã hội là luôn và luôn luôn phải quan tâm kết hợp giữa lợi ích giai cấp với lợi ích dân tộc. Kết hợp giải quyết vấn đề giai cấp và dân tộc không chỉ là vấn đề chiến lược trong cách mạng giải phóng dân tộc, mà còn là vấn đề cốt lõi của tất cả các nước đi theo con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa và cả những nước mà nhiều người cho rằng ở đó vấn đề dân tộc không còn là vấn đề trọng yếu nữa. Thực tiễn đã cho thấy, đối với mỗi quốc gia, vấn đề dân tộc là vấn đề vô cùng phức tạp, không phải giải quyết một lần, hay chỉ trong một thời gian ngắn là xong.

Ngày nay, tình hình quốc tế và trong nước vẫn còn tiềm ẩn những diễn biến phức tạp, khó lường. Qua hơn 30 năm tiến hành sự nghiệp đổi mới đất nước, Đảng ta đã lãnh đạo đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế xã hội, thoát khỏi tình trạng một nước nghèo, kém phát triển và bước vào nhóm nước có thu nhập trung bình, vượt qua chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ, để bước vào chặng đường thứ hai là thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Nhiều cơ hội và thách thức đan xen nhau, tác động đến sự nghiệp đổi mới của dân tộc ta, nhất là vấn đề toàn cầu hóa kinh tế và sự phát triển vũ bão của Cách mạng khoa học Công nghệ 4.0, của kinh tế tri thức; nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế. Mặt khác, sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch bằng “diễn biến hòa bình” mà chúng tập trung chống phá về chính trị, tư tưởng văn hóa là trọng tâm. Chúng đang tăng cường sử dụng các chiêu bài “dân chủ, nhân quyền”; “dân tộc”; “tôn giáo”, “coi nhân quyền cao hơn chủ

quyền”,... nhằm phủ nhận vai trò của Đảng, chia rẽ Đảng với nhân dân... Bên cạnh đó, thực trạng suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên gắn với tệ quan liêu, tham nhũng đang trở thành vấn nạn cấp bách của Đảng. Từ thực tiễn hiện nay về công tác xây dựng, chỉnh đốn đảng và từ giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về sự ra đời của Đảng, đòi hỏi Đảng ta phải thực sự trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Muốn vậy, cần chú ý các vấn đề sau:

Một là, tiếp tục kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, là bài học cách mạng xuyên suốt sự nghiệp cách mạng của Đảng ta. Đặc biệt, trong tình hình mới, thì vấn đề này mang tính nguyên tắc nhằm phát huy cao độ vai trò của Đảng, trí tuệ của nhân dân để xây dựng và phát triển bền vững đất nước. Điều đó cũng chính là quán triệt và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh để tăng cường mối quan hệ giữa Đảng cầm quyền với nhân dân. Bởi vì, có kiên định với sự lãnh đạo của Đảng, thì mới bảo đảm cho sự nghiệp cách mạng đi đúng hướng, mới làm cho mối quan hệ giữa Đảng cầm quyền với nhân dân ngày càng được củng cố bền chặt, mới làm cho nhân dân được hưởng đầy đủ các quyền tự do, dân chủ theo di nguyện của Hồ Chí Minh. Để kiên định với sự lãnh đạo của Đảng, đòi hỏi Đảng phải đặt lên hàng đầu nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, và không ngừng củng cố niềm tin của nhân dân vào sự nghiệp đổi mới đất nước.

Hai là, tăng cường xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức theo tinh thần Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Chi thị 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Thấu triệt tư tưởng của Người về nền tảng tư tưởng của Đảng, để xây dựng, chỉnh đốn Đảng

ngang tâm với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, chúng ta cần tập trung quán triệt sâu sắc quan điểm của Người về cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân trên nền tảng liên minh công - nông - trí. Phần đầu xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh theo tinh thần Đại hội lần thứ XII, xây dựng nước ta có nền dân chủ văn minh, tiến bộ, vì con người. Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, và Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị khóa XII, coi đây là mắt khâu then chốt, quyết định thành công của sự nghiệp đổi mới. Đồng thời, cần tăng cường bản chất giai cấp công nhân, xây dựng Đảng theo những nguyên tắc Đảng kiểu mới của Lênin và Hồ Chí Minh, để “Đảng là đạo đức, là văn minh”. Đảng phải thực sự tiêu biểu cho trí tuệ của giai cấp, của dân tộc và là Đảng đạo đức theo gương đạo đức Hồ Chí Minh, xứng đáng vừa là người lãnh đạo, vừa là đầy tớ trung thành của nhân dân.

Đầu tư có chiều sâu cho công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong các tầng lớp nhân dân, nhất là lớp trẻ, là thể hệ kế tục sự nghiệp cách mạng. Đi đôi với đó là chủ động, tích cực ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

Ba là, quan tâm giải quyết hài hòa vấn đề giai cấp và dân tộc trong phát huy sức mạnh toàn dân vào công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế

Tiếp tục củng cố và phát huy mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân. Củng cố nâng cao niềm tin của nhân dân đối với Đảng, với sự nghiệp đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo. Đặc biệt, Đảng phải quan tâm điều hòa hợp lý lợi ích giữa các giai cấp, các vùng miền, các lĩnh vực; từng bước thực hiện công bằng trong phân phối, bình đẳng trong quan hệ xã hội; phát triển hài hòa đời sống vật chất với đời sống tinh thần; chăm lo cải thiện mức sống của người dân về ăn, mặc, ở, đi lại, học tập, nghỉ ngơi, sáng tạo và hưởng thụ văn hóa - nghệ thuật, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể chất; gắn nghĩa vụ với quyền lợi, lợi ích cá nhân với lợi ích tập thể và cộng đồng xã hội. Và cần có cơ chế, chính sách khơi

dậy và phát huy cao độ trí tuệ, sức mạnh của nhân dân cho sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế.

Bốn là, chủ động, tích cực, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong bộ máy của Đảng, Nhà nước

Đây là một vấn đề hết sức cấp bách hiện nay, và cũng là vấn đề được Trung ương rất quan tâm, chỉ đạo tích cực. Tuy nhiên, đấu tranh phòng, chống tham nhũng là một quá trình rất phức tạp, lâu dài, do đó cần rà soát lại toàn bộ những văn bản về cơ chế, chính sách đã ban hành về kinh tế và tài chính, đặc biệt chú trọng các lĩnh vực quản lý và cấp phát ngân sách, quản lý nhà đất, quản lý xây dựng cơ bản, chính sách thuế... Những chế độ chính sách không hợp lý, đã lỗi thời hoặc có nhiều sơ hở về luật pháp mà có thể bị lợi dụng thì cần phải kiên quyết sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cho thích hợp với điều kiện mới của thực tiễn.

Ngoài ra, chúng ta cần tiếp tục tăng cường lực lượng chuyên trách chống tham nhũng, đó là những người có phẩm chất trong sạch, có khả năng chuyên môn với trách nhiệm và quyền hạn được quy định rõ ràng, cụ thể. Phối hợp chặt chẽ đồng bộ giữa các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp ở các cấp. Tiếp tục đẩy mạnh chiến dịch chống tham nhũng; rà soát lại và giải quyết dứt điểm những vụ án lớn đang tồn đọng, đi đôi với việc tiếp tục phát hiện để giải quyết những vụ việc mới. Đồng thời, cần phát huy và động viên, khuyến khích, cũng như có cơ chế hiệu quả bảo vệ người tố giác tham nhũng, tiêu cực. Kiên trì phòng, chống tham nhũng, lãng phí song phải dựa vào lực lượng quần chúng và các tổ chức đoàn thể, phát huy vai trò các phương tiện thông tin đại chúng, phát hiện tố cáo những hành vi tham nhũng, tiêu cực và kiên quyết chống mọi hình thức tham nhũng ở ngay từng cơ quan, đơn vị trong tất cả các cấp, các ngành. Khi đã có ý kiến phát hiện của quần chúng về tham nhũng, thì phải tổ chức kiểm tra, xác minh một cách khách quan, trung thực, không để ai bị oan uổng, nhưng cũng không bỏ qua những dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Tóm lại, tư tưởng Hồ Chí Minh về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam vừa mang tính phổ biến, vừa là đặc thù riêng gắn liền với điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam. Đây là công hiến sáng tạo

Xem tiếp trang 40

1. Rosa Luxemburg - Helen Scott: *The Essential Rosa Luxemburg: Reform or Revolution and the Mass Strike*, Haymarket Books, Chicago, 2008, tr. 65 - 66.
2. Rosa Luxemburg: *The Russian Revolution and Leninism or Marxism?*, University of Michigan Press, 1961, tr. 77.
3. Peter Hudis - Kevin B. Anderson: *The Rosa Luxemburg Reader*, Monthly Review Press, New York, 2004, tr. 308.
4. Rosa Luxemburg - Helen Scott: *The Essential Rosa Luxemburg: Reform or Revolution and the Mass Strike*, Haymarket Books, Chicago, 2008, tr. 88.
5. Rosa Luxemburg: *The Russian Revolution and Leninism or Marxism?*, University of Michigan Press, 1961, tr. 76.
6. C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, t.13, Nxb CTQG, H, 1993, tr. 15.
7. Rosa Luxemburg - Helen Scott: *The Essential Rosa Luxemburg: Reform or Revolution and the Mass Strike*, Haymarket Books, Chicago, 2008, tr. 96.
8. Viện Nghiên cứu Lịch sử phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, trường đại học nhân dân Trung Quốc: *Lịch sử chủ nghĩa Mác*, t. 2, Nxb CTQG, H, 2003, tr. 58.
9. Rosa Luxemburg - Helen Scott: *The Essential Rosa Luxemburg: Reform or Revolution and the Mass Strike*, Haymarket Books, Chicago, 2008, tr. 59.
10. *Sđđ*, tr. 80.
11. *Sđđ*, tr. 69 - 70.
12. *Sđđ*, tr. 72.
13. *Sđđ*, tr. 41.
14. *Sđđ*, tr. 93.
15. Peter Hudis - Kevin B. Anderson: *The Rosa Luxemburg Reader*, MonthlyReview Press, New York, 2004, tr. 10.
16. Paul Le Blanc: *The challenge of revolutionary democracy in the life and thought of Rosa Luxemburg*, *WorkingUSA: The Journal of Labor and Society*, Volume 9, September 2006, tr. 361 - 367.

Tài liệu tham khảo:

1. Paul Le Blanc: *The challenge of revolutionary democracy in the life and thought of Rosa Luxemburg*, *WorkingUSA: The Journal of Labor and Society*, Volume 9, September 2006.
2. C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, t. 13, Nxb CTQG, H, 1993.
3. Peter Hudis - Kevin B. Anderson: *The Rosa Luxemburg Reader*, MonthlyReview Press, New York, 2004.
4. Rosa Luxemburg *The Russian Revolution and Leninism or Marxism?*, University of Michigan Press, 1961.
5. Rosa Luxemburg - Helen Scott: *The Essential Rosa Luxemburg: Reform or Revolution and the Mass Strike*, Haymarket Books, Chicago, 2008.
6. Rosemary H.T. O’Kane: *Rosa Luxemburg in action: For revolution and democracy*, Routledge, New York, 2017.
7. Jason Schulman: *Rosa Luxemburg: Her Life and Legacy*, Nxb Palgrave Macmillan, New York, 2013.
8. Viện Nghiên cứu Lịch sử phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, trường đại học nhân dân Trung Quốc: *Lịch sử chủ nghĩa Mác*, t. 2, Nxb CTQG, H, 2003.

SÁNG TẠO CỦA HỒ CHÍ MINH TRONG QUÁ TRÌNH...

Tiếp theo trang 9

của Hồ Chí Minh, góp phần bổ sung, phát triển kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về sự ra đời chính đảng cách mạng của giai cấp vô sản gắn với thực tiễn một nước thuộc địa, nửa phong kiến. Đảng cách mạng, chân chính đó do Người sáng lập, lãnh đạo, rèn luyện đã trưởng thành và tích lũy thêm nhiều kinh nghiệm trên cơ sở giữ vững và kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Tư tưởng đó của Người vẫn đang soi sáng cho công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập

quốc tế hiện nay, để Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

1. V.I.Lênin: *Toàn tập*, t. 4, Nxb Tiến bộ, Mátxcova, 1978, tr. 470 - 471.
2. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t. 3, Nxb CTQG - ST, H, 2011, tr. 14.
3. *Sđđ*, tr. 41.
4. *Sđđ*, t. 12, tr. 406.
5. *Sđđ*, t. 7, tr. 38.